

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42 /NQ-PTI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Giấy phép số 41A GP/KDBH ngày 01/02/2007 của Bộ Tài chính về việc cấp Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) và các Giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cổ phần bảo hiểm Bưu điện;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 14/4/2016,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

1. Kết quả kinh doanh năm 2015

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	TH 2014	KH 2015	Thực hiện 2015		
				Số tiền	%/ KH	%/KNT
1	DT từ HĐ KDBH	1,816,220	2,105,600	2,588,830	122.95%	42.54%
	- BH gốc	1,718,211	2,000,000	2,461,663	123.08%	43.27%
	- Nhận tái BH	98,009	105,600	127,168	120.42%	29.75%
2	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	14,359	36,500	4,455	12.21%	-68.97%
3	LN từ ĐTư và HĐ khác	67,942	105,000	193,965	184.73%	185.49%
4	Tổng chi phí	1,801,861	2,069,100	2,584,375	124.90%	43.43%
5	Lợi nhuận trước thuế	82,301	141,500	198,420	140.23%	141.09%

6	Lợi nhuận sau thuế	65,659	110,370	156,817	142.08%	138.83%
7	Tỷ lệ cổ tức	11%	12%	12%	100.00%	9.09%

2. Tình hình trích lập, sử dụng các Quỹ năm 2015

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Quỹ dự phòng	01/01/2015	Thực hiện 2015		31/12/2015
			Trích quỹ	Sử dụng	
1	Dự phòng phí	728,881	237,471		966,352
2	Dự phòng giao động lớn	51,436	19,762		71,198
3	Dự phòng bồi thường	235,480	132,339		367,819
Tổng cộng		1,015,797	389,572	0	1,405,369

Điều 2. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2015, phương án chi trả cổ tức, thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		111,747,000,000		158,121,694,409
1	LNST còn lại năm 2014		1,377,000,000		1,305,006,357
2	LNST năm 2015		110,370,000,000		156,816,688,052
B	Phương án phân phối LNST năm 2015		104,201,400,000		111,372,436,167
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển			1%	1,568,166,881
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	5,518,500,000	5%	7,840,834,403
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	1,103,700,000	1%	1,568,166,881
4	Chia cổ tức cho cổ đông	12%	96,475,000,000	12%	96,474,850,800
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	1,103,700,000	1%	1,568,166,881
6	Trích thưởng Ban lãnh đạo TCT			1,5%	2,352,250,321

C	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối		7,545,600,000		46,749,258,242
----------	--	--	----------------------	--	-----------------------

Điều 3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 4. Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2015 của PTI đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 5. Thông qua báo cáo về mục tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Ước TH 2015	KH 2016	
			Doanh thu	%/KNT
1	DT từ HĐ KDBH	2,588,830	3,129,848	20.90%
	- BH gốc	2,461,663	3,000,000	21.87%
	- Nhận tái BH	127,168	129,848	2.11%
2	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	4,455	5,607	25.85%
3	LN từ Đ Tư và HĐ khác	193,965	165,349	-14.75%
4	Tổng chi phí	2,584,375	3,124,241	20.89%
5	Lợi nhuận trước thuế	198,420	170,956	-13.84%
6	Lợi nhuận sau thuế	156,817	136,765	-12.79%
7	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	0%

Điều 6. Thông qua Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TLệ	Năm 2016
A	Lợi nhuận sau thuế		183,514

1	LNST còn lại năm trước		46,749
2	LNST năm nay		136,765
B	Phương án phân phối LNST		110,152
1	Trích quỹ ĐTPT	1.0%	1,368
2	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5.0%	6,838
3	Trích quỹ khen thưởng khách hàng	1.0%	1,368
4	Chia cổ tức cho Cổ đông	12.0%	96,475
5	Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS	1.0%	1,368
6	Thưởng ban điều hành	1.5%	2,735
C	Lợi nhuận còn lại		73,362

Điều 7. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C);
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Tổng giám đốc PTI lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông chọn lựa để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 cho PTI.

Điều 8. Thông qua Báo cáo thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch chi thù lao, thưởng Hội đồng quản trị & Ban Kiểm soát năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 9. Thông qua đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện; Ủy quyền cho Tổng giám đốc của Tổng Công ty ban hành Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung cụ thể đính kèm Nghị quyết này.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát PTI nhiệm kỳ 2015 –2020 gồm các Ông/Bà có tên sau:

1. Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Minh Đức

2. Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Hữu Thắng

Giao cho Hội đồng quản trị PTI:

3.1 Thực hiện bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ của PTI và pháp luật;

3.2 Người được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ với tư cách là quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị và thay mặt cho Hội đồng quản trị cho đến khi PTI hoàn tất thủ tục xin chấp thuận của Bộ Tài chính theo quy định.

4. Ban kiểm soát: Thực hiện bầu Trưởng Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ của PTI và quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào hồi 12h ngày 14 tháng 4 năm 2016 với 100% số cổ phần tham dự biểu quyết. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Lưu VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Trường Giang